

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

*Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
Luật số 147/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và
Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản;
số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 193/2025/NĐ-
CP ngày 02/7/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa
chất và Khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Địa chất và Khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị quyết số 66.4/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 của Chính phủ ban
hành các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm tháo gỡ khó khăn trong triển khai Luật
Địa chất và khoáng sản năm 2024;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số
36/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 quy định về khai thác khoáng sản, khai thác
tận thu khoáng sản và thu hồi khoáng sản; số 04/2026/TT-BNNMT ngày
16/01/2026 sửa đổi bổ sung một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa
chất và khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 3830/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của Chủ tịch
UBND tỉnh phê duyệt Danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội (vốn ngoài
ngân sách) được áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số
66.4/2025/NQ-CP ngày 21/9/2025 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-UBND ngày 29/04/2026 của UBND tỉnh về
việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm
quyền cấp phép của Chủ tịch UBND tỉnh đối với khu vực mỏ đất làm vật liệu san
lấp tại xã Vĩnh Lộc;*

*Xét Văn bản đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV ngày
27/8/2026 của Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Minh Đăng Nghi Sơn và hồ sơ
kèm theo.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Thanh Hóa tại
Tờ trình số 1540/TTr-SNNMT ngày 02/9/2026.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Minh Đăng Nghi Sơn (Mã số thuế: 2803013352, địa chỉ: Thửa đất số 76, tờ bản đồ số 13, thôn Phú Thịnh, phường Trúc Lâm, tỉnh Thanh Hóa) được khai thác khoáng sản tại khu vực mỏ đất làm vật liệu san lấp thuộc xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa với các nội dung như sau:

1. Khoáng sản được phép khai thác:

a) Khoáng sản chính: Đất làm vật liệu san lấp.

b) Khoáng sản đi kèm: Không.

2. Phương pháp khai thác: Lộ thiên.

3. Không gian khai thác:

a) Diện tích khu vực khai thác: 5,59349 ha; trong đó: Diện tích khu vực khai thác 1 là 2,90161 ha được giới hạn bởi các điểm góc: 1, 2, 3, 4 và 5; diện tích khu vực khai thác 2 có diện tích 2,69188 ha được giới hạn bởi các điểm góc: 6, 7, 8, 9, 10, 11 và 12.

b) Mức sâu khai thác:

- Khu vực khai thác 1: Từ mức +91,6m đến mức + 35,0m;

- Khu vực khai thác 2: Từ mức +88,2m đến mức +35,0m.

Không gian khai thác được thể hiện chi tiết theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 - Bản đồ 02 khu vực kèm theo.

4. Khối lượng khoáng sản được phép khai thác:

a) Khoáng sản chính: 522.577,0 m³ (ở trạng thái tự nhiên).

b) Khoáng sản đi kèm: Không.

5. Thời gian khai thác: 12 tháng kể từ ngày Giấy phép này có hiệu lực.

6. Dự án, công trình, sử dụng khoáng sản: Dự án Cụm công nghiệp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Minh Đăng Nghi Sơn có trách nhiệm:

- Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan (nếu có) theo quy định hiện hành của pháp luật; chỉ được phép khai thác sau khi được cơ quan có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất theo quy định, hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền vào Ngân sách nhà nước và các nghĩa vụ khác có liên quan.

- Tổ chức khai thác, vận chuyển, sử dụng khoáng sản đúng mục đích phục vụ Dự án Cụm công nghiệp Vĩnh Hòa tại xã Vĩnh Lộc; chịu hoàn toàn trách nhiệm

trước pháp luật nếu sử dụng khoáng sản cho các công trình, dự án khác, không đúng mục đích đã được phê duyệt.

- Khai thác khoáng sản đúng khối lượng được cấp phép; bảo đảm các yêu cầu về kỹ thuật, an toàn, bảo vệ môi trường trong quá trình khai thác theo quy định của pháp luật; lắp đặt, duy trì vận hành, sử dụng camera giám sát, thiết bị cân (bao gồm trạm cân hoặc thiết bị cân khác) hoặc thiết bị đo đạc để kiểm soát sản lượng khoáng sản đã khai thác phục vụ công tác thống kê, theo dõi, giám sát của UBND xã Vĩnh Lộc; kê khai, báo cáo sản lượng khai thác khoáng sản hàng tháng, trung thực, đầy đủ về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế tỉnh Thanh Hóa, UBND xã Vĩnh Lộc, Công ty Cổ phần HT Việt Nga đảm bảo phù hợp với tiến độ thi công các dự án và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về số liệu báo cáo để thực hiện nghĩa vụ tài chính, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

- Cùng với Công ty Cổ phần HT Việt Nga ký Biên bản cam kết với UBND xã Vĩnh Lộc về việc sử dụng, hoàn trả các tuyến đường của địa phương trong quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản; chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật nếu để xảy ra việc vận chuyển vật liệu bằng phương tiện quá khổ, quá tải, rơi vãi vật liệu gây ảnh hưởng đến môi trường, kết cấu hạ tầng giao thông.

- Thực hiện công tác cải tạo phục hồi môi trường, đưa khu vực mỏ về trạng thái an toàn sau khi hoàn thành việc khai thác theo khối lượng, thời gian được cấp phép.

2. Công ty Cổ phần HT Việt Nga có trách nhiệm:

- Theo dõi, giám sát chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Minh Đăng Nghi Sơn theo quy định, đúng mục đích sử dụng khoáng sản; cùng với đơn vị thi công chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng lợi dụng khai thác khoáng sản tại mỏ đất xã Vĩnh Lộc để cung cấp cho các công trình, dự án khác.

- Cùng với Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Minh Đăng Nghi Sơn, UBND xã Vĩnh Lộc ký Bản cam kết về công tác sử dụng, hoàn trả các tuyến đường của địa phương trong quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản; tổ chức nghiệm thu khối lượng đất khai thác và cung cấp cho Dự án.

- Định kỳ hàng quý, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường về tình hình hoạt động khai thác khoáng sản tại khu vực mỏ trên của Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Minh Đăng Nghi Sơn theo quy định.

3. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan có liên quan khác về tính chính xác, tính pháp lý của nội dung tham mưu, thẩm định trình duyệt Giấy phép khai thác khoáng sản này theo đúng quy định của pháp luật.

- Khẩn trương thực hiện thủ tục trình duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản và hướng dẫn đơn vị hoàn thành việc nộp các khoản phí có liên quan theo

quy định hiện hành của pháp luật trước khi tiến hành khai thác tại khu vực mỏ.

- Phối hợp với UBND xã Vĩnh Lộc, các đơn vị liên quan giám sát quá trình hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Minh Đăng Nghi Sơn theo quy định.

4. Trách nhiệm của UBND xã Vĩnh Lộc:

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn liên quan đến các thủ tục về đất đai để đưa mỏ vật liệu vào khai thác để đáp ứng nhu cầu sử dụng, cung cấp cho các dự án được Chủ tịch UBND tỉnh cấp phép.

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Minh Đăng Nghi Sơn; trong đó tổ chức theo dõi qua hệ thống camera giám sát do chủ mỏ lắp đặt, theo dõi sản lượng khai thác thực tế so với kê khai của đơn vị khai thác, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả giám sát của đơn vị mình.

- Cùng với Công ty Cổ phần HT Việt Nga, Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Minh Đăng Nghi Sơn ký Bản cam kết về công tác sử dụng, hoàn trả các tuyến đường của địa phương trong quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng;
- Công an tỉnh;
- Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã: Vĩnh Lộc;
- Công ty Cổ phần HT Việt Nga;
- Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Minh Đăng Nghi Sơn;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, CN (T09.31).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ, MỨC SÂU
KHU VỰC KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
(Kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: /GP-UBND
ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Điểm góc	Hệ toạ độ VN 2000 (Kinh tuyến trực 105 ⁰⁰⁰ ' múi chiếu 3 ⁰)	
	X (m)	Y (m)
1	2217 673.52	567 899.28
2	2217 657.76	567 974.83
3	2217 665.04	568 052.01
4	2217 444.29	567 948.18
5	2217 507.92	567 824.66
Khu vực khai thác 1: 2,90161 ha Mức sâu khai thác cao nhất: Mức + 91,6m Mức sâu khai thác thấp nhất: Mức +35,0m		
6	2216 532.81	568 364.10
7	2216 446.94	568 441.82
8	2216 388.78	568 386.32
9	2216 263.09	568 279.78
10	2216 310.08	568 250.23
11	2216 406.74	568 245.65
12	2216 484.82	568 299.54
Khu vực khai thác 2: 2,69188 ha Mức sâu khai thác cao nhất: Mức + 88,2m Mức sâu khai thác thấp nhất: Mức +35,0m		